**BÀI 2. THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA**

**I. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa**

**1. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa**

**a) Tính chất nhiệt đới**

- Do nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc:

+ Có góc nhập xạ lớn

+ Trong năm có 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh

- Biểu hiện:

+ Nền nhiệt cao, nhiệt độ trung bình năm: trên 20°C (trừ những vùng núi cao)

+ Miền Nam thường có nhiệt độ trung bình năm cao hơn miền Bắc

+ Lượng bức xạ mặt trời lớn, tổng số giờ nắng dao động tùy nơi từ 1400 – 3000 giờ/năm

**b) Tính chất ẩm**

**-** Do ảnh hưởng của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp yếu tố địa hình.

- Biểu hiện:

+ Độ ẩm không khí cao thường trên 80%

+ Lượng mưa trung bình: 1500 - 2000 mm/năm, nơi mưa nhiều có thể lên đến 3500 – 4000 mm/năm, nơi mưa ít có thể dưới 1000 mm/năm.

**c) Tính chất gió mùa**

**-** Do nước ta nằm trong khu vực hoạt động của gió Tín phong bán cầu Bắc, đồng thời chịu ảnh hưởng của của các khối khí hoạt động theo mùa, nên hình thành 2 mùa gió chính là gió mùa đông và gió mùa hạ.

**\* *Gió mùa đông***

- Thời gian hoạt động: từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau

- Nguồn gốc từ áp cao Xi-bia

- Hướng gió: Đông Bắc

- Đặc điểm: đem đến mùa đông lạnh cho miền Bắc:

+ nửa đầu mùa đông thời tiết lạnh khô

+ nửa sau mùa đông thời tiết lạnh ẩm có mưa phùn.

Càng di chuyển xuống phía nam, tính chất của gió mùa Đông Bắc càng biến tính, ít lạnh hơn và gần như bị chặn lại ở dãy Bạch Mã. Do đó, ở miền Nam, Tín phong bán cẩu Bắc chiếm ưu thế, gây mưa cho Trung Bộ và tạo một mùa khô cho Nam Bộ, Tây Nguyên.

**\* *Gió mùa hạ***

- Từ tháng 5 đến tháng 10. Có 2 luồng gió hướng tây nam thổi vào nước ta.

+ Nửa đầu mùa hạ: khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương thổi vào nước ta, đem mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên.

Khi vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi biên giới Việt - Lào, khối khí này tạo hiệu ứng phơn, gây thời tiết khô nóng cho đồng bằng ven biển miền Trung và một phần khu vực Tây Bắc.

+ Giữa và cuối mùa hạ: các khối không khí xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam hoạt động mạnh, khi vượt qua vùng biển xích đạo, khối khí trở nên nóng ẩm hơn, gây mưa lớn và kéo dài cho Nam Bộ, Tây Nguyên.

Trong thời gian này còn có sự hình thành và hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới, gây ra các cơn bão và áp thấp nhiệt đới, đem lại lượng mưa lớn cho nhiều nơi trên cả nước.

Ở đồng bằng sông Hồng, do sự hình thành của áp thấp Bắc Bộ nên gió có hướng đông nam.

=> Khí hậu Việt Nam phân chia theo mùa:

- Miền Bắc: mùa đông lạnh, ít mưa, mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều

- Miền Nam: mùa mưa và mùa khô rõ rệt

- Tây Nguyên và đồng bằng ven biển Trung Bộ có sự đối lập về mùa mưa và mùa khô.

**2. Các thành phần tự nhiên khác**

**a) Địa hình**

- Phong hóa: khu vực đồi núi có quá trình phong hóa diễn ra mạnh mẽ, bề mặt địa hình bị cắt xẻ.

+ Ở vùng núi đá vôi hình thành những dạng địa hình các-xtơ: hang động, thung khô,…

+ Ở các vùng đá măcma, biến chất, quá trình phong hóa diễn ra chậm và yếu hơn.

- Xâm thực và bồi tụ:

+ Ở khu vực đồi núi, quá trình xâm thực diễn ra mạnh, đất bị xói mòn, rửa trôi, nhiều nơi trơ sỏi đá. Một số nơi còn xảy ra các hiện tượng thiên nhiên bất lợi như đất trượt, đá lở; khi gặp mưa lớn thường xảy ra lũ bùn, lũ quét.

+ Ở khu vực đồng bằng, quá trình bồi tụ diễn ra nhanh ở vùng trũng thấp và hạ lưu sông.

**b) Đất**

- Trong môi trường nhiệt ẩm cao, quá trình phong hoá đá mẹ diễn ra mạnh, tốc độ phân giải vật chất hữu cơ nhanh → lớp đất dày.

- Mưa nhiều và tập trung theo mùa đã làm rửa trôi các chất badơ dễ tan làm đất chua và tích tụ oxit sắt và oxit nhôm tạo ra màu đỏ vàng đặc trưng của đất.

- Quá trình feralit diễn ra mạnh ở vùng đồi núi thấp trên các loại đá mẹ khác nhau → đất feralit là loại đất chủ yếu ở vùng đồi núi nước ta.

**c) Sông ngòi**

- Lượng mưa lớn kết hợo với địa hình bị cắt xẻ nên nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc với 2360 con sông có chiều dài trên 10km.

- Sông ngòi có lượng nước lớn với tổng lượng nước trên 830 tỉ m3/năm.

- Khả năng xâm thực mạnh, mang theo một lượng phù sa lớn.

- Chế độ dòng chảy của sông ngòi theo hai mùa rõ rệt: mùa lũ tương ứng với mùa mưa, mùa cạn tương ứng với mùa khô.

**d) Sinh vật**

- Sinh vật nước ta tiêu biểu cho vùng nhiệt đới ẩm gió mùa

+ Phần lớn loài động và thực vật tự nhiên có nguồn gốc nhiệt đới.

+ Đa dạng loài; khả năng sinh trưởng và năng suất sinh học cao.

+ Sự phân hóa mùa của khí hậu tạo nên tính chất phân mùa của thảm thực vật, hình thành kiểu rừng tiêu biểu cho thiên nhiên nước ta, đó là hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm gió mùa.

**II. Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất và đời sống**

**1. Thuận lợi**

- Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, nhiều loại đất tốt, nguồn nước dồi dào → phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới:

+ Nhiều sản phẩm có giá trị cao

+ Đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ.

+ Sự đa dạng loài sinh vật giúp nước ta có điều kiện để đa dạng hoá cây trồng và vật nuôi.

- Nguồn nhiệt, ẩm dồi dào → thuận lợi cho lớp phủ thực vật sinh trưởng nhanh → đẩy mạnh công tác phục hồi, trồng rừng, tăng độ che phủ rừng.

- Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa với địa hình và sinh vật có tính đa dạng cao → nhiều loại hình du lịch.

- Thuận lợi cho phát triển các hoạt động khai thác, xây dựng, giao thông vận tải,… nhất là vào mùa khô.

**2. Khó khăn**

- Nước ta thường xảy ra nhiều thiên tai như bão, lũ lụt, hạn hán,... gây thiệt hại đáng kể cho sản xuất và đời sống.

- Các loại dịch bệnh thường xuất hiện, ảnh hưởng năng suất cây trồng, vật nuôi và ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

- Tính thất thường của khí hậu và thủy văn gây trở ngại cho các ngành sản xuất; sự phân mùa của khí hậu tạo nên tính mùa vụ trong các hoạt động kinh tế nước ta.

- Độ ẩm cao còn gây khó khăn cho việc bảo quản máy móc, thiết bị và nông sản.

**CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Câu 1.** Tổng số giờ nắng trong năm nhiều và nhiệt độ trung bình năm cao là biểu hiện

A. tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta. B. của sự thay đổi thời tiết trong năm.

C. tính chất gió mùa của khí hậu nước ta. D. tính chất ẩm của khí hậu nước ta.

**Câu 2.** Nhiệt độ trung bình năm ở nước ta cao, vượt tiêu chuẩn khí hậu nhiệt đới. Cụ thể là

A. nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều trên 200C.

B. nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều trên 200C (trừ vùng núi Đông Bắc).

C. nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều trên 200C (trừ vùng núi Tây Bắc).

D. nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều trên 200C (trừ vùng núi cao).

**Câu 3.** Tính nhiệt đới của khí hậu nước ta được biểu hiện qua

A. thời tiết luôn ấm áp, ít chịu ảnh hưởng của các loại thiên tai.

B. lượng mưa trong năm lớn, nhiệt độ trung bình năm thấp.

C. sự thay đổi nhiệt độ từ Bắc vào Nam và sự đối lập về mùa.

D. số giờ nắng nhiều, tổng lượng bức xạ lớn và nhiệt độ trung bình năm cao.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây biểu hiện tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta?

A. Lượng mưa dồi dào. B. Có nền nhiệt cao.

C. Độ ẩm không khí cao. D. Có hai mùa gió chính.

**Câu 5.** Một trong những biểu hiện tính chất ẩm của khí hậu nước ta là

A. cân bằng ẩm trong năm luôn âm. B. tổng lượng mưa trong năm nhỏ.

C. độ ẩm không khí trong năm cao. D. độ ẩm không khí trong năm thấp.

**Câu 6.** Nước ta có lượng mưa trung bình khoảng 1500 – 2000mm, chủ yếu là do

A. gió Tín Phong mang theo ẩm nên gây mưa. B. nhiệt độ cao nên lượng bốc hơi lớn.

C. các khối khí di chuyển qua biển mang ẩm vào đất liền. D. địa hình cao đón gió gây mưa.

**Câu 7.** Lượng mưa nước ta có sự phân hóa là do

A. ảnh hưởng của các khối khí di chuyển qua biển.

B. ảnh hưởng của yếu tố địa hình.

C. nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

D. ảnh hưởng của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp yếu tố địa hình.

**Câu 8.** Nội dung nào sau đây biểu hiện tính chất gió mùa của khí hậu nước ta?

A. Số giờ nắng trong năm nhiều. B. Nhiệt độ trung bình năm cao.

C. Độ ẩm không khí cao. D. Có hai mùa gió chính.

**Câu 9.** Các loại gió chính hoạt động ở nước ta là

A. gió mùa đông và gió mùa hạ. B. gió mùa Đông Bắc và gió mùa Tây Nam.

C. gió Tín phong và gió mùa. D. gió Tín phong bán cầu Bắc và gió mùa Đông Nam.

**Câu 10.** Hướng chủ đạo của hai loại gió mùa chính ở nước ta là

A. hướng Đông Bắc vào mùa đông và hướng Đông Nam vào mùa hè.

B. hướng Đông Bắc vào mùa đông và hướng Tây Nam vào mùa hè.

C. hướng Tây Nam vào mùa đông và hướng Đông Nam vào mùa hè.

D. hướng Đông Nam vào mùa đông và hướng Tây Nam vào mùa hè.

**Câu 11.** Vào nửa sau mùa đông, gió mùa Đông Bắc thổi vào nước ta có tính chất lạnh ẩm, vì gió này di chuyển

A. xuống phía Nam và mạnh lên. B. về phía Đông qua biển.

C. về phía Tây và qua vùng núi. D. qua lục địa Trung Hoa rộng lớn.

**Câu 12.** Do tác động của gió mùa Đông Bắc nên nửa đầu mùa đông ở miền Bắc nước ta thường có kiểu thời tiết

A. ấm áp, khô ráo. B. lạnh, khô. C. ấm áp, ẩm ướt. D. lạnh, ẩm.

**Câu 13.** Miền Bắc có thời tiết lạnh, khô vào đầu mùa đông là do

A. Tín phong hoạt động mạnh lấn át gió mùa Đông Bắc.

B. gió mùa Tây Nam vượt dãy Trường Sơn.

C. gió mùa Tây Nam bắt đầu hoạt động.

D. gió mùa Đông Bắc di chuyển qua lục địa.

**Câu 14.** Từ 160B trở vào Nam hầu như **không** có mùa đông lạnh vì

A. gió mùa Đông Bắc bị suy yếu dần và biến tính khi di chuyển từ Bắc vào Nam.

B. gió mùa Tây Nam hoạt động yếu hơn.

C. gió mùa Tây Nam mang thời tiết nóng, khô đến miền Nam nước ta.

D. gió mùa Đông Bắc chuyển hướng đông khi di chuyển từ Bắc vào Nam.

**Câu 15.** Về mùa đông, ở miền Nam loại gió nào sau đây chiếm ưu thế?

A. Gió mùa Đông Bắc. B. Tín phong bán cầu Bắc.

C. Gió phơn Tây Nam. D. Tín phong bán cầu Nam.

**Câu 16.** Nguyên nhân gây mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên vào thời kì đầu mùa hạ là do ảnh hưởng của khối không khí

A. cận chí tuyến bán cầu Nam. B. nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương.

C. cận chí tuyến bán cầu Bắc. D. lạnh phương Bắc.

**Câu 17.** Mưa vào mùa hạ cho cả nước, nguyên nhân chủ yếu là do hoạt động của

A. gió mùa Tây Nam và gió tín phong. B. gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới.

C. gió tín phong và dải hội tụ nhiệt đới. D. gió mùa Tây Nam và gió mùa Đông Bắc.

**Câu 18.** Ở Bắc Bộ, vào mùa hạ có gió thổi theo hướng đông nam là do

A. Tín phong bán cầu Bắc hoạt động mạnh.

B. gió mùa Đông Bắc gặp bức chắn địa hình nên chuyển hướng.

C. Tín phong bán cầu Nam hoạt động mạnh.

D. sức hút của áp thấp Bắc Bộ làm chuyển hướng gió mùa Tây Nam.

**Câu 19.** Trong chế độ khí hậu, miền Bắc nước ta có

A. mùa đông lạnh, ít mưa và mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều.

B. sự phân hóa mùa mưa và mùa khô rất rõ rệt.

C. sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa các khu khí hậu.

D. mùa đông lạnh, mưa nhiều và mùa hạ khô nóng.

**Câu 20.** Khí hậu được phân chia thành hai mùa khô và mưa rõ rệt là ở

A. miền Bắc. B. miền Nam. C. Tây Bắc. D. Bắc Trung Bộ.

**Câu 21.** Tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa tới vùng núi đá vôi nước ta được thể hiện ở việc

A. bề mặt địa hình bị cắt xẻ mạnh.

B. bào mòn lớp đất trên mặt tạo nên đất xám bạc màu.

C. tạo nên hẻm vực, khe sâu, sườn dốc.

D. tạo thành địa hình cacxtơ với các hang động, thung khô,...

**Câu 22.** Hệ quả của quá trình xâm thực, bào mòn mạnh bề mặt địa hình ở miền đồi núi nước ta là

A. sự bồi tụ, mở rộng nhanh chóng các đồng bằng hạ lưu sông.

B. mạng lưới sông ngòi dày đặc, giàu phù sa.

C. địa hình nước ta ngày càng được nâng cao.

D. sự gia tăng số lượng và cường độ các thiên tai.

**Câu 23.** Ý nào dưới đây **không** đúngvề quá trình feralit ở nước ta?

A. Là quá trình hình thành đất đặc trưng ở vùng khí hậu nhiệt đới ẩm.

B. Diễn ra trong điều kiện nhiệt ẩm cao, phong phú mạnh, tạo nên lớp đất mỏng.

C. Các chất bazơ dễ tan bị rửa trôi làm đất chua.

D. Sự tích tụ oxit sắt và oxit nhôm tạo ra màu đỏ vàng cho đất.

**Câu 24.** Biểu hiện tính nhiệt đới ẩm gió mùa qua thành phần đất ở nước ta là

A. quá trình hình thành đất feralit diễn ra nhanh với tầng phong hoá dày.

B. quá trình hình thành đất diễn ra nhanh, hình thành nên nhiều dạng địa hình.

C. có nhiều loại đất, phân bố thành các vùng tập trung.

D. hình thành đất pha cát màu mỡ ở các vùng cửa sông.

**Câu 25.** Đất feralit của nước ta có đặc điểm

A. chua, màu đỏ vàng và tầng đất dày. B. màu đỏ vàng, tầng đất mỏng.

C. tầng đất mỏng, không bị chua. D. không bị chua, tầng đất dày.

**Câu 26.** Đặc điểm nào sau đây của sông ngòi nước ta thể hiện tính chất mùa của khí hậu?

A. Mạng lưới sông ngòi dày đặc. B. Sông ngòi nhiều nước giàu phù sa.

C. Chế độ dòng chảy thay đổi theo mùa. D. Sông thường nhỏ, ngắn, dốc.

**Câu 27.** Đặc điểm nào sau đây của sông ngòi nước ta **không** thể hiện tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa?

A. Mạng lưới sông ngòi dày đặc. B. Sông ngòi nhiều nước, giàu phù sa.

C. Chế độ nước sông theo mùa. D. Các sông ngắn, hàm lượng phù sa ít.

**Câu 28.** Sinh vật nước ta tiêu biểu cho vùng

A. nhiệt đới ẩm gió mùa. B. nhiệt đới gió mùa.

C. cận nhiệt đới gió mùa. D. cận xích đạo gió mùa.

**Câu 29.** Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa biểu hiện qua yếu tố sinh vật ở sự phổ biến của các loài sinh vật

A. ôn đới và hệ sinh thái rừng lá kim. B. nhiệt đới và hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa.

C. cận nhiệt và hệ sinh thái rừng lá rộng. D. nhiệt đới và hệ sinh thái rừng, cây bụi lá cứng.

**Câu 30.** Điều kiện nào sau đây **không** phải là thuận lợi của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất nông nghiệp nước ta?

A. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. B. Nhiều loại đất tốt.

C. Nguồn nước dồi dào. D. Sự thất thường của thời tiết, khí hậu và thủy văn.

**Câu 31.** Ở nước ta, các hoạt động giao thông vận tải, du lịch, xây dựng, các hoạt động khai thác chịu ảnh hưởng trực tiếp của

A. các hiện tượng dông, lốc, mưa đá. B. sự phân mùa khí hậu, chế độ nước của sông ngòi.

C. độ ẩm cao của khí hậu. D. tính thất thường của chế độ nhiệt ẩm.

**Câu 32.** Đọc được thông tin và chọn đúng hoặc sai cho mỗi ý A, B, C, D sau đây:

*“Với tiềm năng dồi dào về lượng nhiệt, ẩm, ánh nắng, nguồn nước cùng với đất đai màu mỡ, sự phong phú đa dạng của các loài sinh vật mà trong đó có nhiều loại có năng suất sinh học cao, chất lượng tốt,… là các điều kiện thuận lợi để nước ta phát triển nền nông nghiệp toàn diện, sản xuất nông sản hàng hóa”.*

A. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo điều kiện để sản xuất nông nghiệp diễn ra quanh năm.

A. Đúng. B. Sai.

B. Thiên nhiên thuận lợi nên nước ta có thể đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi đa dạng.

A. Đúng. B. Sai.

C. Nông nghiệp nước ta tạo ra nhiều sản phẩm nhiệt đới đặc trưng, có giá trị xuất khẩu cao.

A. Đúng. B. Sai.

D. Nhiệt cao, ẩm lớn nên sản xuất nông nghiệp của nước ta không phải đối mặt với nhiều loại dịch bệnh.

A. Đúng. B. Sai.

**Câu 33.** *Tính nhiệt đới ẩm gió mùa được biểu hiện ở các thành phần địa hình, đất, sông ngòi và sinh vật.*

A. Địa hình các-xtơ khá phổ biến ở các vùng đồng bằng, trung du và miền núi ở nước ta.

a. Đúng. b. Sai.

B. Đất feralit là loại đất phổ biến ở các vùng đồng bằng, trung du và miền núi ở nước ta.

a. Đúng. b. Sai.

C. Chế độ dòng chảy sông ngòi theo mùa, mùa lũ thường chiếm 70 – 80% tổng lượng nước cả năm.

a. Đúng. b. Sai.

D. Hệ sinh thái rừng nguyên sinh đặc trưng cho khí hậu nóng ẩm là rừng rậm nhiệt đới ẩm.

a. Đúng. b. Sai.

**Câu 34.** Dựa vào bảng số liệu sau:

Lượng mưa trung bình tháng của một số trạm khí tượng ở nước ta

Đơn vị: mm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng****Trạm** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Đồng Hới | 59,4 | 39,9 | 43,2 | 60,8 | 115,6 | 78,9 | 75,5 | 166,1 | 472,5 | 649,1 | 318,7 | 125,1 |
| Cà Mau | 20,6 | 12,7 | 31,7 | 100,9 | 248,9 | 322,5 | 331,1 | 348,2 | 357,2 | 356,7 | 194,8 | 63,0 |

a. Tính tổng lượng mưa của trạm Cà Mau, làm tròn kết quả đến hàng đơn vị

b. Tính lượng mưa trung bình năm của trạm Đồng Hới

**Câu 35.** Cho bảng số liệu:

Nhiệt độ không khí trung bình các tháng tại tỉnh Điện Biên năm 2022

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Nhiệt độ (0C) | 16,5 | 18,3 | 21,0 | 23,8 | 25,5 | 26,3 | 25,9 | 25,6 | 24,9 | 22,9 | 19,7 | 16,5 |

a. Căn cứ vào bảng số liệu trên, tính nhiệt độ không khí trung bình năm của tỉnh Điện Biên năm 2022 (làm tròn kết quả đến một chữ số của phần thập phân).

b. Tính biên độ nhiệt độ không khí trung bình năm của tỉnh Điện Biên năm 2022 (làm tròn kết quả đến một chữ số của phần thập phân).